

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST

Ngày: 23 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Thị Thoa và bà Lê Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:
Ông Đào Xuân Thiều - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1992 tại Hà Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn 4 L, xã B, huyện B1, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Thôn L1, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc S, sinh năm 1963 và bà Chu Thị H, sinh năm 1963; Chồng Ngô Văn Q, sinh năm 1985; có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 23/12/2020 được tại ngoại (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Y, xã N, thị xã D, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 09 và 10/12/2020, Nguyễn Thị Huyền T nhận làm giả giấy tờ cho Nguyễn Văn C, sinh năm 1987, trú tại thôn Y, xã N, thị xã D, tỉnh Hà Nam là 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông và 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C với giá thỏa thuận là 9.700.000 đồng. C đã đưa trước cho T 5.000.000

đồng, số tiền còn lại hẹn khi nào nhận hai giấy tờ giả sẽ thanh toán xong. Sau đó, T lên mạng Facebook để đặt làm giả hai loại giấy tờ trên. Ngày 15/12/2020, T nhận được bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, cùng hai bản sao và giấy phép lái xe ô tô hạng C giả mang tên Nguyễn Văn C từ người đàn ông không quen biết. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T cầm các giấy tờ giả trên đến quán cà phê Maxko thuộc Khu công nghiệp Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam ngồi chờ để giao cho C thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Thị Huyền T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 350180032080 đề ngày 12/6/2018, có chữ ký và dấu chức danh Phó Giám đốc Không Bình G và dấu tròn đỏ Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam; 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông số hiệu 2433290/PT đề ngày 25/10/2006, có chữ ký và dấu chức danh Giám đốc Nguyễn Quốc T1 và dấu tròn đỏ Sở Giáo dục đào tạo tỉnh Hà Nam đều cấp cho Nguyễn Văn C, sinh ngày 04/01/1987 cùng hai bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông có chữ ký và dấu chức danh Công chứng viên Lê Thị Ngọc C1 và dấu tròn đỏ Văn phòng công chứng V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu đen đã qua sử dụng và số tiền 1.000.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Huyền T tại thôn L1, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Kết quả kiểm tra các dữ liệu điện tử trên máy điện thoại nhãn hiệu Iphone thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thị Huyền T, kết quả không phát hiện dữ liệu liên quan đến hành vi phạm tội.

Xác minh tại Sở Giáo dục và Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam xác định: Căn cứ hồ sơ kỳ thi tốt nghiệp năm 2006, Hội đồng thi D A không có hồ sơ, danh sách thí sinh Nguyễn Văn C, sinh ngày 04/01/1987, nơi cư trú: xã N, huyện D, tỉnh Hà Nam. Căn cứ hồ sơ sổ sách lưu trữ tại Sở giao thông thì năm 2018 không cấp giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 350180032080 cho Nguyễn Văn C, sinh ngày 04/01/1987, nơi cư trú: xã N, huyện D, tỉnh Hà Nam.

Xác minh tại Văn phòng công chứng V, địa chỉ: Số 196, đường T2, phường H, thành phố P. Kết quả: Văn phòng và Công chứng viên bà Lê Thị Ngọc C1 không cấp bản sao chứng thực bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông mang tên Nguyễn Văn C như nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 36/PC09-TL ngày 22/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Giấy phép lái xe số 350180032080 gửi giám định (ký hiệu A1) là tài liệu giả. Hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2) so với hình dấu mẫu trên tài liệu (ký hiệu từ M2 đến M7) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2) được tạo ra bằng phương pháp đóng trực tiếp. Hình dấu chức danh “GIÁM ĐỐC - NGUYỄN QUỐC T1” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2) so với hình dấu mẫu trên tài liệu (ký hiệu M3 và M6) không phải do cùng một con dấu đóng ra. Hình dấu chức danh “GIÁM ĐỐC - NGUYỄN QUỐC T1” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2) được tạo ra bằng phương pháp đóng trực tiếp. Hình dấu tròn có nội dung “VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG V” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3, A4) so với hình dấu mẫu trên tài liệu (ký hiệu M8) không phải do cùng một con dấu đóng ra. Hình dấu tròn có nội dung “VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG V” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3, A4) được tạo ra bằng phương pháp đóng trực tiếp. Hình dấu chức danh “CÔNG CHỨNG VIÊN - LÊ THỊ NGỌC C1” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3, A4) so với hình dấu mẫu trên tài liệu (ký hiệu M9) không phải do cùng một con dấu đóng ra và được tạo ra bằng phương pháp đóng trực tiếp. Chữ ký đứng tên “CÔNG CHỨNG VIÊN - LÊ THỊ NGỌC C1” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3, A4) so với chữ ký của Lê Thị Ngọc C1 trên tài liệu mẫu (ký hiệu M10) không phải do cùng một người ký ra mà được tạo ra bằng phương pháp ký trực tiếp. Hình dấu chữ nhật có nội dung “CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3, A4) so với hình dấu mẫu trên tài liệu (ký hiệu M11) không phải do cùng một con dấu đóng ra mà được tạo ra bằng phương pháp đóng trực tiếp.

Cáo trạng số 04/CT-VKS-P2 ngày 19/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Huyền T về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Huyền T phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Huyền T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị truy thu số tiền 5.000.000đ do C đưa cho bị cáo, đối trừ số tiền đã thu là 2.500.000đ, buộc bị cáo T phải nộp tiếp 2.500.000đ sung quỹ Nhà nước. Sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus thu của Nguyễn Thị Huyền T đã sử dụng làm phương tiện phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích trục lợi, trong các ngày 09 và 10/12/2020, thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Thị Huyền T đã nhận làm giả cho Nguyễn Văn C 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C với giá 9.700.000 đồng. C đã đưa trước cho T 5.000.000 đồng. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, khi T mang hai giấy tờ giả trên đến quán cà phê Maxko ngồi chờ giao cho C thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Huyền T đã phạm vào tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm nghiêm trọng đến trật tự quản lý hành chính; ảnh hưởng uy tín, lợi ích của cơ quan Nhà nước, của tổ chức; gây mất trật tự xã hội, bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần phải đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh, nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo Nguyễn Thị Huyền T là đối tượng chưa có tiền án, tiền sự; tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo là phụ nữ nhất thời phạm tội, nhân thân tốt, con còn nhỏ. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội có mục đích trục lợi nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[5] Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu đen đã qua sử dụng, số máy MN 482ZP/A, số Sê ri C36SKS12HFXW, T sử dụng để liên hệ đặt làm giả giấy tờ nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với số tiền 5.000.000đ do C đưa cho T để làm giả tài liệu, giấy tờ cần truy thu sung quỹ Nhà nước. Đối trừ số tiền 2.500.000 đồng đã thu thì T còn phải nộp tiếp 2.500.000đ.

[6] Về người trực tiếp làm giấy tờ giả do T khai đặt và liên lạc qua mạng xã hội nên không có căn cứ để xác minh làm rõ. Đối với Nguyễn Văn C là người đặt T làm giả 01 Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C. Tuy nhiên, sau khi đặt T làm giấy tờ giả thì C đã nhận thức được việc sử dụng giấy tờ giả là vi phạm pháp luật và không nhận, không sử dụng các loại giấy tờ giả trên nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với C là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Huyền T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 4 Điều 341; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106, Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị Huyền T phạm tội *“Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Huyền T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị Huyền T cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Huyền T 5.000.000đ (năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Thị Huyền T số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), được đối trừ số tiền đã thu 2.500.000 đồng để khắc phục hậu quả, T còn phải nộp tiếp 2.500.000 đồng (*Theo Ủy nhiệm chi số 03 lập ngày 20/01/2021 giữa Công an tỉnh Hà Nam và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam*).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu đen đã qua sử dụng, số máy MN 482ZP/A, số Sê ri C36SKS12HFXW thu của Nguyễn Thị Huyền T (*Tình trạng như biên bản giao,*

nhận vật chứng ngày 20/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam).

4. Bị cáo Nguyễn Thị Huyền T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Cục THA dân sự tỉnh Hà Nam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ & HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương